TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **171**/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 01 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 308/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 giữa:

* *Nguyên đơn*: chị Phan Thị N - sinh năm 1989

Địa chỉ: Khóm 8, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

* *Bị đơn:* anh Giang Văn N1, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp Hậu Bối 2, xã Minh Diệu, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Giang Văn N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Giang Văn N1.

- Về con chung: Giao con chung tên Giang Nguyễn Mai K, sinh ngày 22/8/2020 hiện đang sống với chị N cho chị N tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng: tự thỏa thuận nên không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Giang Văn N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị N và anh Giang Văn N1 thống nhất xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phan Thị N và anh Giang Văn N1 thống nhất xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị N đã dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004936 ngày 09/10/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H được chuyển thu án phí 150.000 đồng và được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thanh Tâm